

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /VP-VX

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp

Kính gửi:

DỰ THẢO

- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18¹ ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước (Kế hoạch số 130/KH-BCDDTKNQ18); Công văn số 8150/BNV-TCBC² ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn sắp xếp đơn vị sự nghiệp; Kế hoạch số 02-KH/TU ngày 30/9/2025 của Thành ủy Hải Phòng ban hành Kế hoạch phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thành phố.

Căn cứ Công văn số 6165/BGDĐT-GDDT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng, bảo đảm quy mô hợp lý, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; phân bổ, sử dụng hợp lý các nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

- Bảo đảm quyền học tập của trẻ em, đặc biệt tại đặc khu, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hải đảo và khu vực có khu công nghiệp; ngăn chặn tình

¹ Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước

² Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW

trạng trẻ em, học sinh, học viên bỏ học do khó khăn về khoảng cách đến trường.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh phân cấp gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu trong tổ chức thực hiện. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu cần xác định quyết tâm chính trị cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

2. Căn cứ vào phạm vi lãnh đạo, quản lý; quy mô đối tượng phục vụ; tính chất đặc thù của ngành, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, dịch vụ sự nghiệp công; phân loại đơn vị hành chính (quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số ĐVHC trực thuộc, điều kiện kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù), bảo đảm phù hợp với đặc điểm của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Cơ bản giữ nguyên các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, trường phổ thông có nhiều cấp học và trường mầm non công lập hiện có; xem xét sắp xếp, điều chỉnh nếu cần thiết, bảo đảm thuận tiện cho người dân, trẻ em, học sinh, học viên theo đúng Kế hoạch số 130/KH-BCDDTKNQ18.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

(1) Phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kế thừa và phát huy kết quả đã triển khai; phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy Hải Phòng; bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình cơ sở giáo dục; việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ công theo tinh thần chỉ đạo Kế hoạch số 130/KH-BCDDTKNQ18.

(2) *Bảo đảm phù hợp các quy định*

Việc tổ chức lại, dồn ghép, sáp nhập phải căn cứ vào các quy định: cơ sở vật chất trường, lớp học³; quy mô trường, lớp; số học sinh/lớp⁴; tiêu chuẩn giáo viên⁵; diện tích đất, bán kính phục vụ của các cơ sở giáo dục, quy mô dân số, mật độ dân cư và điều kiện địa lý⁶.

³ Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN, TH, THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định về phòng học bộ môn; Thông tư 14/2025/TT-BGDĐT ngày 18/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

⁴ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁵ Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

⁶ Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ

(3) Bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương

Mạng lưới trường học được sắp xếp phải bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương theo hướng tinh gọn.

(4) Tạo thuận lợi cho người dân

- Việc tổ chức lại, dồn ghép, sáp nhập các điểm trường, trường có quy mô nhỏ phải được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, bảo đảm không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh, học viên; an toàn, thuận lợi trong quá trình đến trường của trẻ em, học sinh, học viên;

- Chỉ thực hiện sáp nhập các điểm trường, trường có quy mô nhỏ ở cùng địa bàn cấp xã nếu có khoảng cách địa lý phù hợp và giao thông thuận tiện; không thực hiện sáp nhập nếu khoảng cách địa lý giữa nơi ở và trường học quá xa hoặc điều kiện giao thông không phù hợp; đáp ứng yêu cầu về công tác phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc.

- Việc sắp xếp cơ sở giáo dục thường xuyên phải phù hợp với nhu cầu học tập suốt đời của người dân tại địa phương.

(5) Bảo đảm nâng cao chất lượng

- Thực hiện việc cơ cấu, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông cùng với sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông hợp lý theo lộ trình từng năm, từng giai đoạn, bảo đảm thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông.

- Không sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non với các cơ sở giáo dục phổ thông; không sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên với trường phổ thông trên địa bàn;

- Việc sáp nhập các điểm trường, trường có quy mô nhỏ cần gắn liền với việc thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các trường sau sáp nhập.

- Các cơ sở giáo dục thuộc diện dồn ghép, xóa bỏ các điểm trường cần chuẩn bị đủ cơ sở vật chất ở trường chính (phòng học, phòng ở bán trú, nhà làm việc, nhà công vụ, các công trình bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh, hệ thống điện nước...), đặc biệt đối với các trường có học sinh bán trú, cấp tiểu học và cấp mầm non. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai, cơ sở vật chất tại những điểm trường được chuyển đi phải đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và sử dụng hiệu quả.

(6) Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch

Việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trước, trong và sau quá trình thực hiện.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục

- Rà soát toàn bộ mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên, bao gồm: trường, điểm trường, quy mô lớp học, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất về phòng học, phòng chức năng, phòng ở nội trú, nhà công vụ, khu vực bếp ăn, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học, hệ thống điện và hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục.

- Đánh giá các yếu tố về điều kiện địa lý, hạ tầng giao thông, mật độ dân cư, phạm vi phục vụ của cơ sở giáo dục, đặc thù vùng miền; đồng thời xác định nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời và đào tạo nghề gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Xây dựng phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục

Xây dựng phương án sắp xếp cơ sở giáo dục một cách hợp lý, hiệu quả, không gây lãng phí nguồn lực. Phương án sắp xếp của địa phương cần nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời hạn, nguồn lực, lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể đối với tập thể, cá nhân phụ trách. Lấy ý kiến cộng đồng và các đơn vị, cá nhân liên quan; hạn chế tối đa tác động, xáo trộn đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh, học viên.

(1) Đối với giáo dục mầm non, tiểu học, tiểu học- trung học cơ sở, trung học cơ sở

- Chỉ thực hiện sáp nhập trường, điểm trường trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; ưu tiên giữ lại các điểm trường có điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, giao thông, dân cư tập trung);

- Giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu. Các cơ sở giáo dục thuộc diện dồn ghép phải được chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất tại điểm trường chính. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai, cơ sở vật chất tại những điểm trường được chuyển đi phải phù hợp với các quy định của pháp luật và bảo đảm hiệu quả sử dụng.

- Ưu tiên các mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học (tiểu học và trung học cơ sở) tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn.

- Đồng thời, xem xét sáp nhập các trường mầm non, sáp nhập các trường tiểu học có quy mô nhỏ, dưới chuẩn trong cùng địa bàn cấp xã theo lộ trình phù hợp.

(2) Đối với giáo dục THPT

- Cơ bản giữ ổn định đối với 80 trường Trung học phổ thông công lập hiện có. Rà soát, điều chỉnh quy mô tuyển sinh cho phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế, gắn với công tác phân luồng học sinh sau THCS.

(3) Đối với giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp

+ Nghiên cứu đề xuất phương án sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm đầu

môi, nâng cao chất lượng hoạt động ngay sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo

+ Sắp xếp, sáp nhập các trung tâm học tập cộng đồng theo địa bàn cấp xã; bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có một trung tâm học tập cộng đồng cấp xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

(1) Chủ trì, rà soát, đánh giá hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

(2) Rà soát, đánh giá sắp xếp các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, các trung tâm học tập cộng đồng; chuẩn bị phương án thí điểm chuyển đổi trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thành trường trung học nghề sau khi Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) được Quốc hội thông qua để đào tạo lao động lành nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư địa phương.

(3) Chủ trì xây dựng phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn đảm bảo nguyên tắc thực hiện, phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (**trước 20/10/2025**)

(4) Tham mưu xây dựng kế hoạch, phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

(5) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của UBND cấp xã và các cơ sở giáo dục; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND cấp tỉnh theo quy định.

(6) Điều động, phân công, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo phương án vị trí việc làm; bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông và các kế hoạch giáo dục đúng quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất và chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh, học viên;

3. Sở Nội vụ

(1) Chủ trì, tham mưu về chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên bị ảnh hưởng;

(2) Phối hợp xây dựng phương án sắp xếp, bố trí lại đội ngũ; thẩm định các đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ sở giáo dục, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

(3) Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh số người làm việc giữa các địa phương khi thực hiện chuyển giao các điểm trường lẻ và tổ chức lại các trường.

(4) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chuyển giao, tiếp nhận các điểm trường lẻ và việc tổ chức lại các trường sau khi thực hiện chuyển giao, tiếp nhận theo quy định

4. Sở Xây dựng

(1) Phối hợp thực hiện các nội dung về quy hoạch và tiêu chuẩn xây dựng; thẩm định, tham mưu để đảm bảo việc sắp xếp, lựa chọn địa điểm, và đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch chung của thành phố. Đặc biệt là việc tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng đối với công trình giáo dục.

(2) Phối hợp trong việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất của các trường học. Tham gia vào quá trình lập kế hoạch và giám sát việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng bổ sung các công trình như phòng học, phòng chức năng, nhà công vụ, bếp ăn, nhà vệ sinh... để đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

(3) Phối hợp với các sở, ngành liên quan để tham mưu cho UBND thành phố về phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai, cơ sở vật chất tại những điểm trường được chuyển đi, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và sử dụng hiệu quả.

(4) Phối hợp cho ý kiến chuyên môn, thẩm định thiết kế và dự toán cho các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

(1) Chỉ đạo rà soát, đánh giá thực trạng trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn; căn cứ các quan điểm, nguyên tắc đề xuất xây dựng phương án sắp xếp gửi Sở GDĐT thẩm định, trình UBND thành phố quyết định.

Tổ chức lấy ý kiến cha mẹ trẻ em, học sinh, học viên, cộng đồng dân cư, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trước khi triển khai.

(2) Tổ chức thực hiện phương án đã được phê duyệt; quản lý, điều hành, bảo đảm an ninh, an toàn cho trẻ em, học sinh, học viên sau sắp xếp; định kỳ báo cáo UBND cấp tỉnh và Sở GDĐT.

6. Các cơ sở giáo dục

(1) Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý.

(2) Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh, học viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng dân cư để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

(3) Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động giáo dục của trẻ em, học sinh, học viên.

(4) Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sáp nhập, giải thể theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp, tổ chức cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên phù hợp với

mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Yêu cầu các Sở ngành liên quan, UBND các xã, phường, đ quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng quy định; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- PCT UBNDTP Nguyễn Minh Hùng (để b/c)
- CVP UBNDTP;
- PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Phòng: VX, NV&KTGS
- Các Sở: GDĐT; Nội Vụ, Tài chính, Xây dựng (để t/h);
- Lưu: VT.TCCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN